

Mẫu 1

11/2014/TT-BKHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. **Tên nhiệm vụ, mã số:** Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nhằm ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên; Mã số: DTĐL.CN-01/20

Thuộc: Chương trình độc lập cấp nhà nước

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1 Mục tiêu chung

Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất chính sách và giải pháp nhằm ổn định sản xuất nông nghiệp, đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá được thực trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên.

- Phân tích ảnh hưởng của những nhân tố chủ yếu đến sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp của người dân ở Tây Nguyên.

- Đề xuất được định hướng, giải pháp, chính sách nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp và ổn định đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Trần Quang Bảo

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Lâm nghiệp

5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.100 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.100 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 3/2020

Kết thúc: 02/2022

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):
Quyết định số 223/QĐ-BKHCN, ngày 28/02/2022 gia hạn đến hết tháng 8 năm 2022

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Cơ quan/tổ chức
1	PGS.TS. Trần Quang Bảo	Trường Đại học Lâm nghiệp
2	TS. Lã Nguyên Khang	Viện Sinh thái rừng và Môi trường - Trường Đại học Lâm nghiệp
3	TS. Lê Sỹ Doanh	Viện Sinh thái rừng và Môi trường - Trường Đại học Lâm nghiệp
4	TS. Phạm Văn Duẩn	Viện Sinh thái rừng và Môi trường - Trường Đại học Lâm nghiệp
5	TS. Bùi Thị Minh Nguyệt	Khoa Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học Lâm nghiệp
6	TS. Phạm Thị Huế	Khoa Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học Lâm nghiệp
7	ThS. Nguyễn Văn Tiến	Vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ban Kinh tế Trung Ương
8	ThS. Nguyễn Văn Tồn	Vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ban Kinh tế Trung Ương
9	PGS.TS. Lê Đình Hải	Khoa Kinh tế Phát triển – Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
10	TS. Nguyễn Bá Long	Viện Quản lý đất đai và PTNT - Trường Đại học Lâm nghiệp
11	TS. Hoàng Xuân Phương	Viện Quản lý đất đai và PTNT - Trường Đại học Lâm nghiệp
12	TS. Lê Ngọc Hoàn	Phòng Đào tạo – Trường Đại học Lâm nghiệp
13	PGS.TS. Đỗ Anh Tuấn	Khoa Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường - Trường Đại học Lâm nghiệp
14	GS.TS. Bảo Huy	Trường Đại học Tây Nguyên

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm dạng II									
1	Báo cáo đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp trên		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên									
2	Bộ tiêu chí xác định và đánh giá các mô hình sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp		x			x			x	
3	Bộ cơ sở dữ liệu và bản đồ hiện trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên		x			x			x	
4	Báo cáo ảnh hưởng của những nhân tố chủ yếu đến sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp của người dân ở Tây Nguyên		x			x			x	
5	Ba (03) mô hình quản lý sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên		x			x			x	
6	Báo cáo Đề xuất định hướng, giải pháp, chính sách nhằm ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên		x			x			x	
7	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài		x			x			x	
8	Báo cáo tóm tắt		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
II	Sản phẩm dạng III									
1	03 Bài báo khoa học trong nước		x			x			x	
2	01 Bài báo quốc tế		x			x			x	
III	Kết quả đào tạo									
1	Tiến sỹ (tham gia đào tạo 01 NCS)		x			x			x	
2	Thạc sỹ (đào tạo 02 thạc sỹ)		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng
1	Báo cáo đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên	Từ năm 2020	Vụ Nông nghiệp và PTNT, Ban Kinh Tế Trung Ương, Nhà A4, Nguyễn Cảnh Chân, Ba Đình, Hà Nội
2	Bộ cơ sở dữ liệu và bản đồ hiện trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên	Từ năm 2020	
3	Báo cáo Đề xuất định hướng, giải pháp, chính sách nhằm ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên	Từ năm 2021	
4	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài	Từ năm 2022	
5	Ba (03) mô hình quản lý sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên	Từ năm 2021	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng:

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên	Từ năm 2020	Vụ Nông nghiệp và PTNT, Ban Kinh Tế Trung Ương, Nhà A4, Nguyễn Cảnh Chân, Ba Đình, Hà Nội	Văn bản số 25/VB-NNNN ngày 22/08/2022 của Vụ Nông nghiệp và PTNT, Ban Kinh tế Trung ương về việc xác nhận sử dụng kết quả nghiên cứu của Đề tài ĐTĐL.CN-01/20
2	Bộ cơ sở dữ liệu và bản đồ hiện trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên	Từ năm 2021		
3	Báo cáo Đề xuất định hướng, giải pháp, chính sách nhằm ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên	Từ năm 2021		
4	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài	Từ năm 2022		
5	Ba (03) mô hình quản lý sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên	Từ năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> - VQG Tà Đùng, Tỉnh Đắk Nông - BQL rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim, tỉnh Lâm Đồng - Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh, tỉnh Lâm Đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 03 biên bản kiểm tra xây dựng mô hình của đoàn kiểm tra Bộ KH&CN tại 03 đơn vị chủ rừng - Có 03 Văn bản xác nhận về việc ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài của 03 đơn vị chủ rừng

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đánh giá được thực trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp vùng Tây Nguyên. Hiện trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp đã được điều tra, đánh giá theo từng loại rừng (đặc dụng, phòng hộ và sản xuất). Việc xác định rõ hiện trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp theo từng loại rừng đã cung cấp thông tin chính xác về vị trí, quy mô diện tích, cơ cấu cây trồng nông nghiệp chính và chủ quản

lý, sử dụng đất (có bộ cơ sở dữ liệu và bản đồ kèm theo). Bên cạnh đó, còn đánh giá được thực trạng các mô hình sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp, hiệu quả kinh tế xã hội và môi trường của các mô hình, kết quả này góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với diện tích sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên.

- Phân tích được ảnh hưởng của những nhân tố chủ yếu đến sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp của người dân ở Tây Nguyên. Ảnh hưởng của các nhân tố chủ yếu đến sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp của người dân ở Tây Nguyên đã được nghiên cứu cho từng loại đất rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất), kết quả này góp phần xác định các giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp và ổn định đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên.

- Đã xác định được các quan điểm và hệ thống giải pháp bao gồm: Giải pháp về quy hoạch phát triển SXNN trên ĐLN; Giải pháp về đất đai và sử dụng đất lâm nghiệp bền vững; Giải pháp ổn định dân cư; Giải pháp về sinh kế gắn với BV&PTR cho cộng đồng dân cư SXNN trên ĐLN; Giải pháp về phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với BV&PTR bền vững; Giải pháp về hỗ trợ thị trường, tiêu thụ sản phẩm từ SXNN trên ĐLN. Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách trước mắt và lâu dài nhằm phát triển SXNN và ổn định đời sống người dân trên đất lâm nghiệp.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ đối với kinh tế - xã hội và môi trường

a) Hiệu quả kinh tế

- Những quan điểm, định hướng, giải pháp và chính sách được đề xuất từ kết quả nghiên cứu của đề tài này sẽ tạo ra động lực mới khuyến khích các đối tượng khác nhau tham gia quản lý sử dụng đất lâm nghiệp, quản lý sử dụng rừng một cách bền vững và hiệu quả. Đồng thời tạo ra cơ chế để các bên liên quan đến sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp tích cực quản lý và sử dụng một cách bền vững và hiệu quả.

- Các kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng, ... có cơ sở pháp lý phù hợp để ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên. Việc áp dụng các kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ góp phần không nhỏ nâng cao hiệu quả quản lý tổng hợp đất nông lâm nghiệp, phát triển bền vững rừng và nâng cao đời sống kinh tế của người dân ở các địa phương ở vùng Tây Nguyên.

b) Hiệu quả xã hội

Việc xác định được những giải pháp chính sách nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp và ổn định đời sống người dân trên đất lâm nghiệp ở vùng Tây Nguyên của đề tài có ý nghĩa quan trọng cho cách tiếp cận quản lý sử dụng đất, rừng theo hướng đồng quản lý, trong đó đặc biệt chú ý huy động sự tham gia của người dân, cộng đồng và các tổ chức xã hội dân sự trong quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp nhằm giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo vệ và phát triển rừng với giải quyết các vấn đề và sinh kế, ổn định đời sống của người dân trên đất lâm nghiệp ở Tây Nguyên

c) Hiệu quả môi trường

Các giải pháp của đề tài này hướng đến quản lý rừng, đất lâm nghiệp một cách bền vững, đồng thời huy động được người dân, đặc biệt là người dân hiện đang sản xuất nông nghiệp lâm nghiệp tham gia thực hiện bảo vệ rừng và phục hồi rừng trên diện tích đang sản xuất nông nghiệp từ đó góp phần nâng cao độ che phủ rừng, tăng cường khả năng hấp thụ các bon của rừng và giảm tác động của biến đổi khí hậu.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

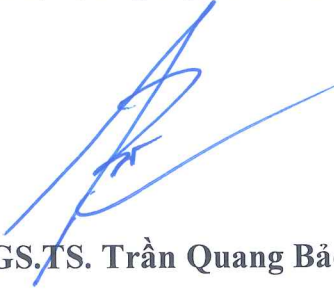
Giải thích lý do:

Đề tài thực hiện đủ số lượng sản phẩm theo yêu cầu. Các báo cáo đã phản ánh được các nội dung nghiên cứu, và đáp ứng được mục tiêu mà đề tài đề ra.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)


PGS.TS. Trần Quang Bảo

THỦ TRƯỞNG

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Trần Văn Chí